

Số: 04/BC-HĐPH

Ninh Bình, ngày 10 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO
Tình hình tổ chức và hoạt động của
Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình

Thực hiện văn bản số 4412/BTP-PBGDPL ngày 25/11/2020 của Bộ Tư pháp; văn bản số 550/UBND-VP7 ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc báo cáo thực trạng tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh, tính theo mốc thời gian từ khi ban hành Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ đến nay. Cụ thể như sau:

I. Thực trạng hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Thành phần Hội đồng và việc kiện toàn Hội đồng hàng năm

Thực hiện Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg ngày 20/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã thành lập kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tại 02 cấp tỉnh, huyện theo đúng quy định. Hằng năm, Hội đồng đã thực hiện việc rà soát, củng cố kiện toàn, bổ sung thành viên Hội đồng kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế.

a) Cấp tỉnh

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình, gồm 29 thành viên là lãnh đạo các sở, ban, ngành đoàn thể theo đúng quy định của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg¹. Trong đó, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng, Giám đốc Sở Tư pháp là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng. Trên cơ sở đó, Hội đồng phối hợp

¹ Thành viên Hội đồng theo Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 gồm: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Y tế, Sở Tài chính, Đài phát thanh và Truyền hình. Thành viên mời tham gia (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ VN tỉnh, Hội Cựu chiến binh, Liên đoàn lao động, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tỉnh đoàn, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư, Hiệp hội Doanh nghiệp.

PBGDPL cấp tỉnh đã ban hành Quyết định số 10/QĐ-HĐPH ngày 17/2/2014 về Quy chế hoạt động của Hội đồng nhằm quy định về nguyên tắc hoạt động, mối quan hệ công tác và hoạt động của Hội đồng và Ban Thư ký Hội đồng.

Hàng năm, để kịp thời kiện toàn tổ chức Hội đồng do trong năm các thành viên Hội đồng có sự biến động do chuyển công tác, nghỉ chế độ BHXH, Sở Tư pháp - cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh đều đã tiến hành rà soát và trình UBND tỉnh ban hành quyết định kiện toàn, bổ sung thành viên Hội đồng kịp thời (hoàn thành trong quý I hàng năm)².

Ngày 20/9/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 kiện toàn, bổ sung 04 thành viên mới tham gia Hội đồng phối hợp tỉnh (trong đó có 03 thành viên: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh được bổ sung theo Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg và 01 thành viên mới Sở Văn hóa Thể thao (do tách ra từ Sở Văn hóa Thể thao và du lịch), nâng tổng số thành viên Hội đồng phối hợp tỉnh lên 31 thành viên. Sau khi kiện toàn về tổ chức, Hội đồng đã sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động Hội đồng; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong việc theo dõi, tham mưu tổ chức triển khai nhiệm vụ công tác PBGDPL.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp cũng ban hành văn bản số 461/STP-PBGDPL ngày 23/11/2017 hướng dẫn kiện toàn thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện, báo cáo viên và tuyên truyền viên pháp luật theo đúng thành phần quy định tại Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg.

b) Cấp huyện

Ở các huyện, thành phố, căn cứ vào hướng dẫn của Hội đồng phối hợp tỉnh, cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh, Phòng Tư pháp đã tham mưu UBND cùng cấp thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp mình, đảm bảo đúng đủ thành phần theo Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg. Đến nay, 8/8 huyện, thành phố đã thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp mình gồm từ 27 đến 29 thành viên³; Hội đồng do 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện, thành phố làm Chủ tịch Hội đồng; Trưởng phòng Tư pháp là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng cấp huyện; ngành thành viên là một số phòng, ban thuộc cơ quan chuyên môn cấp huyện; mời Tòa án

²Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh v/v kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh NB năm 2014; Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 của UBND tỉnh v/v kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh NB năm 2016; Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh v/v kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh NB năm 2018; Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh v/v kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh NB năm 2019.

³ Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 6/12/2017 của UBND huyện Yên Khánh, Quyết định số 2458/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của UBND huyện Yên Mô, Quyết định số 2708/QĐ –UBND ngày 22/12/2017, Quyết định số 1128/QĐ –UBND của UBND huyện Hoa Lư ngày 29/12/2017, Quyết định số 7529/QĐ –UBND của UBND huyện Kim Sơn ngày 29/12/2017, Quyết định số 25/QĐ –UBND của UBND huyện Nho Quan ngày 05/01/2018.

nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan Thi hành án dân sự cấp huyện tham gia thành viên Hội đồng theo Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg. Hội đồng cấp huyện đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn công tác tại địa phương.

2. Việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương

Những năm qua, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Hội đồng phối hợp PBGDPL 02 cấp tỉnh, huyện đã tổ chức thực hiện có hiệu quả vai trò là cơ quan tư vấn cho UBND, Chủ tịch UBND trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác PBGDPL trên địa bàn toàn tỉnh. Cụ thể:

a) Việc xây dựng các chương trình, kế hoạch trung hạn, dài hạn; định hướng nội dung công tác PBGDPL tại địa phương

Từ năm 2013 đến nay, việc xây dựng các chương trình, kế hoạch trung hạn, dài hạn nhằm định hướng nội dung công tác PBGDPL tại địa phương đã được Hội đồng phối hợp các cấp thực hiện thường xuyên. Trong đó, Hội đồng phối hợp cấp tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh đã ban hành 52 chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện công tác PBGDPL trung hạn, dài hạn; kế hoạch phổ biến các nội dung pháp luật theo chuyên đề như kế hoạch tuyên truyền Hiến pháp năm 2013, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND, pháp luật về Biển... nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế xã hội ở địa phương. Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh cũng đã ban hành theo thẩm quyền hơn 20 văn bản để định hướng, chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ về PBGDPL được UBND tỉnh giao. Căn cứ vào nội dung và hướng dẫn của UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp tỉnh, cấp ủy, chính quyền, Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện đã ban hành 291 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PBGDPL ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình một cách đồng bộ, hiệu quả, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

Kết quả nổi bật của công tác này là Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành văn bản số 2680-CV/TU ngày 21/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh (giai đoạn 2010-2025, UBND tỉnh ban hành Đề án số 16/ĐA-UBND ngày 04/12/2009 được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 22/2009/NQ-HĐND ngày 17/12/2009; giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh ban hành Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 23/6/2015 được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2015). Theo đó, Đề án đã xác định các mục tiêu trong các giai đoạn, nhiệm vụ và nội dung chủ yếu của công tác PBGDPL cũng như xác định rõ về giải pháp thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả. Đề án cũng xác định nguồn kinh phí phục vụ cho công tác PBGDPL ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, trong đó có kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện và hoạt động của các ngành thành viên Hội đồng.

Hội đồng phối hợp tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch trung hạn, dài hạn định hướng về công tác PBGDPL như: Kế hoạch thực hiện Quyết định 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1137/QĐ-UBND về kế hoạch thực hiện chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; kế hoạch thực hiện các Chương trình, đề án của Trung ương về PBGDPL cho thanh thiếu niên; PBGDPL tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên từ đó làm cơ sở để các cấp, các ngành và các địa phương tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn và tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương ...⁴

b) Tổ chức các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL

Để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao, Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và các ngành thành viên Hội đồng đã tổ chức thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL, trong đó đặc biệt chú trọng các giải pháp, như:

- Giải pháp về nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về công tác PBGDPL thông qua việc tổ chức các hình thức quán triệt, triển khai, tuyên truyền sâu rộng về Chỉ thị, Nghị quyết và các văn bản của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác PBGDPL tới các đội ngũ cán bộ chủ chốt của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân. Đồng thời, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Hội đồng phối hợp các cấp đã tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành nhiều văn bản⁵ chỉ đạo công tác PBGDPL theo từng giai đoạn, từng năm.

+ Giải pháp về tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành thành viên Hội đồng trong việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác PBGDPL. Đây là một giải pháp được các cấp, các ngành thành viên Hội đồng thực hiện thông qua việc chủ động phối hợp ký kết các Chương trình, Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác PBGDPL; một số Chương trình, Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác PBGDPL đã có hiệu quả và được duy trì thực hiện trong nhiều năm như: Chương trình phối

⁴ Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 về Việc ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 04/5/2018 về Triển khai thực hiện Đề án tăng cường PBGDPL cho người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021; Kế hoạch 104/KH-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, giai đoạn 2019-2021”; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, giai đoạn 2019-2022”...

⁵ Thông tri số 05-TT/TU ngày 14/6/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 05/2004/CT-UBND ngày 26/3/2004 của UBND tỉnh, Nghị quyết số 22/2009/NQ - HĐND ngày 17/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án số 16/ĐA-UBND ngày 4/12/2009 về phổ biến giáo dục pháp luật từ năm 2010 đến năm 2015, Nghị quyết số 17/2009/NQ - HĐND ngày 22/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án số 07/ĐA- UBND ngày 23/6/2015 về phổ biến giáo dục pháp luật, giai đoạn 2016 – 2020.

hợp giữa Sở Tư pháp - Hội Nông dân tỉnh - Sở Văn hóa, Thông tin - Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Dân tộc và miền núi thực hiện nội dung của Nghị quyết liên tịch số 01/1999/NQLT-TP-NNPTNT-DTMN-ND phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người; Chương trình phối hợp PBGDPL giữa Sở Tư pháp và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Chương trình phối hợp PBGDPL đấu tranh phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy giữa Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm tỉnh Ninh Bình và Sở Tư pháp tỉnh; Chương trình phối hợp PBGDPL giữa Sở Tư pháp và Hội Luật gia tỉnh, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên; Chương trình phối hợp giữa ngành Giáo dục với Tư pháp, Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho đội ngũ giáo viên làm công tác giảng dạy môn giáo dục đạo đức, giáo dục công dân, giáo dục pháp luật ở các trường học phổ thông và trung học chuyên nghiệp, trường cao đẳng, dạy nghề.. Bên cạnh đó, công tác phối hợp của các cấp, các ngành còn được thực hiện thông qua việc cử báo cáo viên pháp luật của ngành mình tham gia PBGDPL đối với lĩnh vực chuyên ngành; cử thành viên tham gia các hoạt động kiểm tra, hội họp của Hội đồng...qua đó nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PBGDPL.

+ Giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL được Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp thực hiện thường xuyên hàng năm nhất là ở cấp tỉnh. Hàng năm đội ngũ này không ngừng được kiện toàn, củng cố, bổ sung đủ về số lượng. Đến nay, toàn tỉnh đã có kiện toàn 97 Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; 229 Báo cáo viên pháp luật cấp huyện; 875 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã và 9.886 hòa giải viên (thuộc 1.684 tổ hòa giải ở cơ sở). Bên cạnh đó, một số ngành thành viên Hội đồng phối hợp tỉnh như: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên Đoàn lao động tỉnh... đã xây dựng được 347 báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của ngành, đơn vị mình⁶. Kể từ khi được xây dựng đến nay, nhìn chung đội ngũ này đã tích cực tham gia công tác PBGDPL, kịp thời chuyển tải nội dung các văn bản pháp luật tới cán bộ, nhân dân trong tỉnh.

Định kỳ hằng năm, cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp tỉnh đã phối hợp với các ngành thành viên của Hội đồng phối hợp tỉnh và Hội đồng phối hợp cấp huyện, xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn định kỳ từ 2-3 hội nghị/năm cho báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cán bộ pháp chế sở, ngành; tổ chức 3-4 hội nghị tập huấn/năm cho báo cáo viên pháp luật cấp huyện, lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; 10 hội nghị tập huấn/năm cho đội ngũ tuyên truyền viên, hòa giải viên cơ sở nhằm cập nhật, phổ biến nội dung các văn bản pháp luật mới được ban hành. Ngoài ra, báo cáo viên pháp luật tỉnh được cung cấp Đề cương tuyên truyền pháp luật, đầu sách pháp luật và các tài liệu cần thiết liên quan đến lĩnh vực phổ biến pháp luật được được phân công. Các ngành thành viên của Hội

⁶ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 96 báo cáo viên, Liên đoàn lao động tỉnh 27 báo cáo viên; Sở Giáo dục và Đào tạo có trên 200 tuyên truyền viên là giáo viên dạy môn Giáo dục công dân; Viện Kiểm sát nhân dân 08 báo cáo viên; Tòa án nhân dân tỉnh 08 báo cáo viên; Hội Liên hiệp Phụ nữ 08 báo cáo viên...

đồng phối hợp tỉnh và Hội đồng phối hợp cấp huyện đã tổ chức 122 lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức luật pháp, kỹ năng tuyên truyền cho 8.540 báo cáo viên cấp huyện, cộng tác viên tại cơ sở.

+ Giải pháp về đầu tư, đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL đã được quan tâm, chú trọng. Nguồn kinh phí cho hoạt động PBGDPL tỉnh đã đều do Ngân sách Nhà nước cấp thông qua việc tổ chức thực hiện 02 Đề án về phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh qua các giai đoạn (giai đoạn 2010-2025, UBND tỉnh ban hành Đề án số 16/ĐA-UBND ngày 04/12/2009 được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 22/2009/NQ-HĐND ngày 17/12/2009; giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh ban hành Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 23/6/2015 được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2015).

Bên cạnh đó, việc tổ chức thực hiện được giải pháp xã hội hóa công tác PBGDPL thông qua việc huy động sự tham gia của doanh nghiệp vào hoạt động này cũng được tăng cường. Trong đó, cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã huy động được một số doanh nghiệp hỗ trợ một phần kinh phí phục vụ cho một số hoạt động PBGDPL như tổ chức Hội thi Hòa giải viên giỏi, Cuộc thi trực tuyến “Pháp luật học đường”... Một số Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện như Hội đồng phối hợp thành phố Ninh Bình đã huy động được nguồn xã hội hóa xây dựng 03 tủ sách pháp luật cho các thôn thuộc các xã: Ninh Phúc, Ninh Tiên, Ninh Nhất.

c) Tổ chức thực hiện Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hằng năm tại địa phương

Hằng năm, UBND tỉnh đã giao Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động hưởng ứng thực hiện Ngày pháp luật Việt Nam bằng hình thức thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn và nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương⁷.

Các hoạt động hưởng ứng tích cực, sôi nổi của các cơ quan đơn vị, địa phương được tập trung trong thời gian 02 tháng phát động Ngày Pháp luật hằng năm (từ ngày 1/10 đến 30/11) tập trung trong tuần lễ cao điểm (từ ngày 05/11 đến 11/11) với các hình thức như: Tổ chức hội nghị, tọa đàm, cổ động trực quan bằng hình thức căng, treo băng rôn, khẩu hiệu; lồng ghép với các buổi sinh hoạt định kỳ của cơ quan, đơn vị; ký kết các Chương trình phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật

⁷: Năm 2013: Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 29/10/2013 về tổ chức thực hiện “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Năm 2014: Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 17/9/2014 về tổ chức thực hiện “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 16/10/2014 về tổ chức Cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam” Năm 2015: Hướng dẫn 343/HD-HĐPH ngày 15/9/2015 về việc triển khai thi hành Ngày Pháp luật; Kế hoạch số 46/KH-STP ngày 3/11/2015 về tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi” trên địa bàn tỉnh NB; Năm 2016: Hướng dẫn số 282/HĐPH-STP ngày 01/9/2016 về việc hướng dẫn Ngày pháp luật; Năm 2017: Hướng dẫn số 247/STP-PBGDPL ngày 13/7/2017 hướng dẫn thực hiện Ngày pháp luật; Năm 2018: Hướng dẫn số 373/HĐPH-STP ngày 10/8/2018 về việc hưởng ứng thực hiện Ngày Pháp luật; Hướng dẫn số 05/HĐPH-STP ngày 28/6/2019 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về việc hưởng ứng thực hiện Ngày Pháp luật năm 2019.

tỉnh ; đối thoại chính sách pháp luật; lồng ghép tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh thông qua lễ hội, tổ chức buổi biểu diễn văn hóa, văn nghệ, mít tinh, chiếu phim lưu động, bài trừ hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng, tránh các hành vi, vi phạm pháp luật⁸... Một số cơ quan, đơn vị địa phương đã xây dựng được một số mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả như: Mô hình “Mỗi tuần một điều luật” của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; “Đối thoại chính sách pháp luật” của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; lồng ghép vào việc tổ chức chào cờ đầu tuần, đọc báo đầu giờ, tọa đàm nhân ngày kỷ niệm thành lập ngành, luân chuyển sách pháp luật về cơ sở...

Với việc hưởng ứng triển khai linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, Ngày Pháp luật đang dần thấm sâu trong đời sống xã hội, đã và đang trở thành sự kiện chính trị - pháp lý, nét văn hóa mới trong đời sống tinh thần của cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

d) Công tác sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL

Việc sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác PBGDPL ở địa phương được Hội đồng phối hợp PBGDPL thực hiện theo đúng quy định. Định kỳ 6 tháng, một năm, các ngành thành viên Hội đồng phối hợp tỉnh và Hội đồng phối hợp cấp huyện đều tiến hành báo cáo sơ kết 6 tháng và báo cáo tổng kết năm; đề ra phương hướng hoạt động trọng tâm trong thời gian tới. Trên cơ sở đó, cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh đã tổng hợp báo cáo Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương và UBND tỉnh.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác được UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp giao

Bên cạnh việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn được giao theo quy định của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg. Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và các ngành thành viên Hội đồng cũng thực hiện tốt các nhiệm vụ khác khi được UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp giao gắn với việc nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế xã hội của địa phương như tuyên truyền phục vụ bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; phòng, chống dịch bệnh; tổ chức các Cuộc thi, Hội thi tìm hiểu pháp luật...tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức phong phú.

⁸Tổ chức được 1.093 hội nghị, hội thảo, tọa đàm, học tập, sinh hoạt, giao ban chuyên đề, lồng ghép cho 82.765 lượt cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh. Các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức đoàn thể đã thực hiện tuyên truyền, triển khai thi hành các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của mình; các văn bản quy phạm pháp luật gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Trên các tuyến đường chính tại khu vực trung tâm các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn thực hiện 28.948 băng rôn, khẩu hiệu, cờ, phướn các loại nhằm cổ vũ, động viên cán bộ và nhân dân hưởng ứng thực hiện Ngày pháp luật. Với các hoạt động phù hợp theo từng năm, một số các đơn vị, địa phương còn tổ chức in sao và cấp phát tài liệu cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tìm hiểu mục đích, ý nghĩa Ngày Pháp luật; đăng tải trên trang thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành đoàn thể và các địa phương.

3. Việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL và các thành viên Hội đồng

Việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL và các thành viên Hội đồng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và quy chế hoạt động của Hội đồng. Trong đó:

- Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm trong việc: ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng; trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chương trình, kế hoạch về PBGDPL; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Cơ quan thường trực Hội đồng và Ban Thư ký; điều hành, phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao; triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Hội đồng.

- Phó Chủ tịch Hội đồng, thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; chủ trì các cuộc họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt hoặc khi được ủy quyền; giữ mối quan hệ phối hợp với các thành viên Hội đồng; lãnh đạo và chỉ đạo Ban Thư ký; đôn đốc các Ủy viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

- Các ủy viên Hội đồng: có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về việc thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, có trách nhiệm tư vấn, tham mưu giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng; chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý; tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân; hàng năm tổng hợp kết quả, báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác PBGDPL tại đơn vị mình.

4. Cơ chế hoạt động của Hội đồng và mối quan hệ phối hợp của Hội đồng phối hợp PBGDPL

- Cơ chế hoạt động của Hội đồng

+ *Chế độ hội họp*: Hội đồng họp định kỳ 2 lần/năm, họp đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng hoặc ít nhất một phần hai (1/2) thành viên Hội đồng có ý kiến đề nghị. Tại các cuộc họp hầu hết các thành viên Hội đồng đã tham gia đầy đủ, hoặc nếu vắng đều có lý do chính đáng. Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ phiên họp. Nội dung cuộc họp của Hội đồng, chủ yếu tập trung vào việc thông qua báo cáo sơ kết, tổng kết công tác; chương trình, kế hoạch hoạt động 6 tháng, hằng năm và kế hoạch kiểm tra của Hội

đồng; cho ý kiến đối với các trường hợp được đề nghị Chủ tịch UBND khen thưởng trong công tác PBGDPL.

+ *Chế độ thông tin, báo cáo*: Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện báo cáo UBND tỉnh Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương về tình hình hoạt động của Hội đồng, đánh giá, đề xuất, kiến nghị về công tác PBGDPL của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương. Đồng thời, Hội đồng cũng định kỳ thông tin với các thành viên Hội đồng về công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL trên địa bàn tỉnh. Thành viên Hội đồng, Sở, ngành, đoàn thể và Hội đồng cấp huyện gửi Báo cáo về Hội đồng cấp tỉnh định kỳ 6 tháng (trước ngày 20 tháng 5) và hằng năm (trước ngày 20 tháng 11).

+ *Chế độ kiểm tra của Hội đồng*: Căn cứ vào kế hoạch hoạt động năm, Hội đồng tổ chức các Đoàn kiểm tra định kỳ hàng năm hoặc kiểm tra theo chuyên đề về tình hình tổ chức thực hiện hoạt động PBGDPL của sở, ngành, đoàn thể, các ngành thành viên Hội đồng và Hội đồng cấp huyện. Thành phần của Đoàn kiểm tra, do Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phối hợp các cấp làm Trưởng Đoàn; một số sở, ngành chuyên môn và đoàn thể tham gia làm thành viên của Đoàn kiểm tra. Từ năm 2013 đến nay, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra như: Thành lập Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra công tác PBGDPL kết hợp với kiểm tra chuyên đề về Hội thi Hòa giải viên giỏi tại các 8/8 huyện, thành phố (năm 2016). Năm 2017: kiểm tra công tác PBGDPL tại Hội đồng phối hợp thành phố Kim Sơn, Nho Quan, thành phố Tam Điệp, và 02 Sở (Sở Thông tin truyền thông; Sở Giao thông Vận tải). Năm 2018: kiểm tra công tác tổ chức Cuộc thi viết Tìm hiểu Luật An ninh mạng tại 04 huyện, thành phố (Hoa Lư, Gia Viễn, Yên Khánh, thành phố Tam Điệp) và 04 sở, ngành, đoàn thể (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế). Năm 2019 kiểm tra tại Thành phố Ninh Bình, huyện Yên Mô và 04 sở, đoàn thể (Sở Văn hóa Thể thao, Sở Công Thương, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh). Bên cạnh đó, các ngành thành viên Hội đồng phối hợp tỉnh, Hội đồng phối hợp cấp huyện đã tiến hành tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, điển hình như: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Hội đồng phối hợp huyện Hoa Lư, Kim Sơn, Yên Mô... Qua đó góp phần tháo gỡ kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện công tác PBGDPL ngay từ cơ sở.

- Mối quan hệ phối hợp của Hội đồng

Trong những năm qua, mối quan hệ phối hợp giữa Hội đồng phối hợp tỉnh với các ngành thành viên, Hội đồng cấp huyện đã được thực hiện có hiệu quả. Trong đó, Hội đồng phối hợp tỉnh đã thường xuyên hướng dẫn, trao đổi thông tin, định hướng nội dung tuyên truyền, kiểm tra đối với hoạt động PBGDPL của các ngành thành viên và Hội đồng cấp huyện; cơ quan Tư pháp đã phát huy vai trò là đầu mối tham mưu thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác PBGDPL và điều phối hoạt động PBGDPL chung trên toàn tỉnh. Các ngành thành viên Hội

đồng phối hợp tỉnh, Hội đồng cấp huyện đã định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động PBGDPL của cơ quan đơn vị mình với Hội đồng phối hợp (qua cơ quan Thường trực Hội đồng); cử cán bộ dự họp khi được mời, cử báo cáo viên pháp luật khi tuyên truyền, phổ biến về các lĩnh vực chuyên ngành; ký kết các chương trình, kế hoạch phối hợp về PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình.

5. Vai trò tham mưu của Ban Thư ký Hội đồng, cơ quan Thường trực của Hội đồng đối với hoạt động của Hội đồng

- Vai trò tham mưu của Ban Thư ký Hội đồng:

Ban Thư ký Hội đồng đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, phát huy vai trò trong việc giúp Chủ tịch và Cơ quan thường trực của Hội đồng thực hiện các công việc của Hội đồng; thường xuyên giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin có liên quan đến hoạt động PBGDPL, bảo đảm sự phối hợp giữa các thành viên Hội đồng, Hội đồng với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và huyện, thành phố. Đồng thời, đã tích cực tham mưu xây dựng dự thảo kế hoạch PBGDPL hàng năm, giai đoạn và các nội dung chuẩn bị cho phiên họp của Hội đồng; làm thư ký và ghi biên bản các cuộc họp Hội đồng. Đề xuất ý kiến để Hội đồng quyết định các nội dung PBGDPL trọng tâm, đột xuất và các biện pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ. Phối hợp biên soạn các tài liệu, đề cương PBGDPL; tổng hợp, theo dõi và báo cáo Hội đồng về hoạt động phối hợp PBGDPL của thành viên Hội đồng và Hội đồng phối hợp các huyện, thành phố.

- Vai trò cơ quan thường trực Hội đồng đối với hoạt động Hội đồng:

Cơ quan thường trực của Hội đồng các cấp đã phát huy được vai trò làm đầu mối phối hợp giữa các thành viên Hội đồng, tham mưu giúp Hội đồng thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng theo quy định, huy động được đội ngũ báo cáo viên của các ngành tham gia vào công tác PBGDPL.

6. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Ban Thư ký Hội đồng

- Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Ban Thư ký Hội đồng đã được quan tâm, bố trí trong nguồn kinh phí do Ngân sách Nhà nước tỉnh cấp để thực hiện Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh theo các giai đoạn. Trong đó:

* Giai đoạn 2013-2015 (kinh phí được cấp theo Đề án số 16/ĐA-UBND về PBGDPL), bao gồm các nguồn kinh phí cho hoạt động của Hội đồng và Ban Thư ký Hội đồng là 90 triệu đồng/năm; kinh phí cho các ngành thành viên Hội đồng là 250 triệu đồng/năm; kinh phí cho Hội đồng phối hợp cấp huyện, thành phố là 120 triệu đồng/năm.

* Giai đoạn 2016-2020 (kinh phí được cấp theo Đề án số 07/ĐA-UBND về PBGDPL), bao gồm các nguồn kinh phí cho hoạt động của Hội đồng và Ban Thư ký Hội đồng là 55 triệu đồng/năm; kinh phí cho các ngành thành viên Hội đồng là

380 triệu đồng/năm; kinh phí cho Hội đồng phối hợp cấp huyện, thành phố là 640 triệu đồng/năm.

- Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đã được các cơ quan, đơn vị, các ngành thành viên Hội đồng thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

II. Thuận lợi, khó khăn; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Thuận lợi

Việc tổ chức và hoạt động của Hội đồng các cấp đã có cơ sở pháp lý thực hiện từ Trung ương đến địa phương theo Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg. Bên cạnh đó, Hội đồng luôn có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp cho công tác này. Thành viên Hội đồng đều là lãnh đạo các sở, ngành, đoàn thể nên việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ PBGDPL nhìn chung đã kịp thời, thường xuyên.

2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Khó khăn, tồn tại, hạn chế:

+ Hoạt động của các ngành thành viên Hội đồng, Hội đồng phối hợp các huyện, thành phố chưa đồng đều; một số ngành thành viên Hội đồng chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động trong việc tổ chức triển khai PBGDPL của ngành và địa phương.

+ Việc định hướng, tổ chức hoạt động PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được thực hiện thường xuyên, rộng khắp; chủ yếu do cơ quan quản lý Nhà nước về đối tượng này thực hiện hoặc lồng ghép với việc thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho một số đối tượng theo Luật Trợ giúp pháp lý như người khuyết tật, người có công với cách mạng... Bên cạnh đó, một số Chương trình, Đề án về phổ biến giáo dục pháp luật do các ngành thành viên chủ trì thực hiện chưa có hiệu quả, chủ yếu lồng ghép với Chương trình, kế hoạch PBGDPL khác.

+ Việc tổ chức triển khai các giải pháp về tăng cường xã hội hóa hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật, đã được Hội đồng phối hợp PBGDPL thực hiện nhưng trên địa bàn tỉnh nhưng còn chậm, hiệu quả chưa cao, chưa thu hút được nhiều nguồn lực kinh phí đầu tư, hỗ trợ cho công tác này.

- Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

+ Một số đơn vị, địa phương, cấp ủy, chính quyền nhất là người đứng đầu chưa thật sự quan tâm và đầu tư đúng mức cho công tác PBGDPL.

+ Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong công tác PBGDPL có lúc, có việc chưa chặt chẽ, thường xuyên; các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL đều hoạt động kiêm nhiệm, đa số là lãnh đạo của các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương, nên thời gian dành cho công tác PBGDPL chưa nhiều; vai trò, trách nhiệm của một số thành viên trong thực hiện nhiệm vụ chung của Hội đồng còn nhiều hạn chế.

+ Nguồn nhân lực và kinh phí phục vụ cho tổ chức và hoạt động Hội đồng và công tác PBGDPL chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra, nhất là nguồn kinh phí cho cấp cơ sở. Một số Đề án, Chương trình về phổ biến giáo dục pháp luật được do các ngành thành viên Hội đồng chủ trì nhưng chưa có nguồn kinh phí để thực hiện nên phải lồng ghép với các Chương trình, kế hoạch PBGDPL khác trên địa bàn tỉnh nên hiệu quả chưa cao.

+ Quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật về xã hội hoạt động PBGDPL còn chung chung, chưa cụ thể về phạm vi, mức độ, chính sách, lộ trình thực hiện, để từ đó thu hút sự quan tâm, đầu tư của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân cho công tác này.

III. Đề xuất các giải pháp để tăng cường chất lượng, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của Hội đồng

1. Về cơ cấu, tổ chức, số lượng, thành phần Hội đồng

- Đề nghị cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương nghiên cứu sửa đổi quy định tại Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg cho thống nhất về cơ cấu, thành phần Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp từ Trung ương đến tỉnh, huyện để đảm bảo việc thực hiện được đồng bộ trên phạm vi cả nước.

Ví dụ: Hội đồng PBGDPL Trung ương có thành viên là Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Xây dựng thì Hội đồng PBGDPL cấp tỉnh cũng nên quy định là có Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Xây dựng.

- Đề nghị nghiên cứu nên quy định người đứng đầu cơ quan, đơn vị sẽ tham gia là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, để phát huy vai trò, trách nhiệm hơn nữa đối với công tác PBGDPL, đảm bảo công tác này là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng của các cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị như Đảng và Nhà nước ta đã xác định.

2. Về nhiệm vụ, quyền hạn cơ chế hoạt động của Hội đồng

- Đề nghị nên quy định thống nhất về nhiệm vụ, quyền hạn, cơ chế hoạt động của Hội đồng các cấp từ Trung ương, tỉnh, huyện.

VD: Tại quy định của Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg ngày 20/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 27/2013/QĐ-TTg về thành phần và nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL, đã bỏ nhiệm vụ “*hướng dẫn về nội dung, hình thức tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam*” của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương. Nhưng Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện vẫn còn nhiệm vụ này. Điều này dẫn đến, khó khăn trong việc tổ chức thực hiện và đánh giá hiệu quả đối với nhiệm vụ này.

Đồng thời, đề nghị bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp cấp tỉnh, cấp huyện trong việc “*đề xuất các trường hợp đề nghị Chủ tịch UBND*

tỉnh tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL” (tương tự như nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp Trung ương).

- Tại khoản 6, điều 3 Quyết định 27/2013/QĐ-TTg, quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL trong việc quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng. Nội dung này sẽ được hiểu là Chủ tịch Hội đồng sẽ thực hiện việc xây dựng, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí, quản lý cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng. Trong khi trên thực tế địa phương ở cấp tỉnh và huyện thì Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện sẽ do Phó Chủ tịch UBND tỉnh, huyện kiêm, kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan thường trực Hội đồng (điều 6 Quyết định 27/2013/QĐ-TTg). Do đó, nếu quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL trong việc quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc sẽ không tạo ra sự chủ động trong việc triển khai nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng. Đề nghị nên nghiên cứu quy định theo hướng khác để đảm bảo tính khả thi trong thực tế.

3. Về biện pháp bố trí và cơ chế sử dụng kinh phí phục vụ cho hoạt động của Hội đồng

Nên quy định cụ thể hơn về kinh phí và cơ chế kinh phí phục vụ cho hoạt động của Hội đồng các cấp và hỗ trợ cho các ngành thành viên Hội đồng và chế độ phụ cấp cho các thành viên Hội đồng.

Trên đây là báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Ninh Bình, Hội đồng phối hợp xin báo cáo theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp; | Báo cáo
- UBND tỉnh; |
- Lưu: VT, PBGDPL.

**TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Phạm Minh Thường**